

MOTTA LIKING CI-4

Dầu động cơ diesel tải nặng cấp hiệu năng API CI-4

SAE 15W-40 | SAE 20W-50

Mô tả sản phẩm

MOTTA LIKING CI-4 là dòng dầu động cơ diesel tải nặng công nghệ tổng hợp cho máy xây dựng, xe thương mại và động cơ diesel có EGR yêu cầu cấp hiệu năng API CI-4.

Giúp kiểm soát muội, cặn, hiện tượng dầu đặc lại và mài mòn, đồng thời bảo vệ các chi tiết động cơ chịu tải nặng. Cấp độ nhớt và chu kỳ thay dầu phải theo yêu cầu của nhà sản xuất động cơ.

Đặc tính & lợi ích

Đặc tính	Lợi ích cho khách hàng
Kiểm soát muội và cặn	Giúp giữ động cơ sạch khi vận hành diesel tải nặng.
Chống mài mòn	Bảo vệ các chi tiết động cơ chịu tải nặng.
Chống oxy hóa	Giúp hạn chế dầu đặc lại và xuống cấp ở nhiệt độ vận hành.
Độ sạch piston	Giúp hạn chế cặn ở piston và vùng xéc măng.

Ứng dụng

- Động cơ diesel tải nặng trên xe tải, xe buýt và đội xe thương mại.
- Máy xây dựng, khai thác mỏ và nông nghiệp yêu cầu cấp hiệu năng đã nêu.
- Đội xe hỗn hợp được chỉ định cấp SAE và loại dầu động cơ đã nêu.

Luôn tuân theo khuyến nghị của nhà sản xuất xe về cấp độ nhớt, cấp hiệu năng và chu kỳ bảo dưỡng.

Tham chiếu hiệu năng

Tiêu chuẩn / tham chiếu	Tham chiếu hiệu năng
SAE J300 / thực hành cấp API C	Pha chế hướng tới cấp hiệu năng API đã nêu cho động cơ diesel tải nặng.

Tham chiếu hiệu năng thể hiện mục tiêu pha chế / cấp hiệu năng, không phải chấp thuận, chứng nhận hay giấy phép chính thức trừ khi được nêu rõ.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	SAE 15W-40	SAE 20W-50
Cấp SAE	SAE J300	SAE 15W-40	SAE 20W-50
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	112	165
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	14.8	19.2
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	135	135
Điểm chớp cháy (COC), °C	ASTM D92	230	236
Điểm đông đặc, °C	ASTM D97	-30	-24
TBN, mgKOH/g	ASTM D2896	10.0	10.0
Tỷ trọng ở 15°C, kg/L	ASTM D1298	0.876	0.882

Bao bì

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.
Dạng bao bì	Phuy công nghiệp và hàng rời; xác nhận khi đặt hàng.
Tình trạng cung cấp	Hình thức bao bì và thiết kế nhãn được xác nhận theo chứng từ đơn hàng tương ứng.

Sức khỏe, an toàn & lưu kho

Về hướng dẫn sức khỏe, an toàn và môi trường, tham khảo Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ.

Bảo quản trong bao bì gốc đầy kín, nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, nhiệt độ cao và nhiễm bẩn. Áp dụng nhập trước xuất trước và giữ truy xuất mã lô trong toàn chuỗi phân phối.

Lưu ý về giá trị điển hình

Các giá trị nêu trên là đặc tính kỹ thuật điển hình, không phải thông số kỹ thuật sản phẩm. Có thể có sai lệch sản xuất thông thường. Các giá trị này không phải kết quả kiểm tra theo lô và không được dùng làm dữ liệu Giấy chứng nhận phân tích (COA).